

Số: 105/2017/QĐST-HNGĐ

D, ngày 18 tháng 12 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Bích N, sinh năm 1984; đăng ký HKTT: Tổ 48, tập thể Viện vũ khí Đ, phường M, quận C, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Số nhà 15, tổ dân phố số 13, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế N, sinh năm 1977; đăng ký HKTT: Tổ 48, tập thể Viện vũ khí Đ, phường M, quận C, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Số nhà 15, tổ dân phố số 13, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Phạm Thị Bích N và anh Nguyễn Thế N.
 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Bích N và anh Nguyễn Thế N thuận tình ly hôn.
- Quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị Bích N và anh Nguyễn Thế N chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 30 tháng 11 năm 2006 và Nguyễn Thế V, sinh ngày 28 tháng 8 năm 2014. Khi ly hôn, hai bên đương sự thống nhất giao cả 02 con chung cho chị N nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Phạm Thị Bích N tự nguyện nhận nộp cả số tiền 150.000^d 00 (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d 00 (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận D, Hải Phòng theo biên lai số 0014038 ngày 20 tháng 11 năm 2017.

Chị Phạm Thị Bích N đã nộp đủ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Hoàn trả lại số tiền chênh lệch 150.000^d 00 (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho chị Phạm Thị Bích N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận D, HP 02 bản
(Để giao VKSND TP Hải Phòng 01 bản);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D, HP;
- UBND P. M, Q. C, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ, lưu VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Song Hải